

KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP
ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định một số cơ chế,
chính sách đặc thù bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc
thiểu số trên địa bàn tỉnh An Giang**

Căn cứ Nghị định số 269/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số;

Căn cứ Quyết định số 2118/QĐ-BVHTTDL ngày 12 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 3122/UBND-KGVX ngày 11/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc triển khai thực hiện Nghị định số 269/2026/NĐ-CP quy định một số cơ chế, chính sách bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số;

Sở Văn hóa và Thể thao ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh An Giang cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai kịp thời, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả các quy định của Nghị định số 269/2026/NĐ-CP trong phạm vi quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Bảo đảm cụ thể hóa đầy đủ các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng thụ hưởng, góp phần bảo tồn, phục hồi và phát huy mạnh mẽ giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số tại địa phương.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân, nghệ nhân và cộng đồng người dân tộc thiểu số trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nội dung công việc, lộ trình thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể cho các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở; bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc thù kinh tế - xã hội và văn hóa của các dân tộc thiểu số (Khmer, Chăm, Hoa...) sinh sống trên địa bàn tỉnh. Quá trình tổ chức thực hiện

phải nghiêm túc, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định pháp luật; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh tại cơ sở.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 269/2026/NĐ-CP

- Đăng tải, cập nhật toàn văn nội dung Nghị định số 269/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành trên Cổng thông tin điện tử của Sở để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân dễ dàng tiếp cận, tra cứu.

- Lòng ghép tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định vào các hội nghị, lớp tập huấn, các hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng, ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình địa phương xây dựng các chuyên mục, tin, bài tuyên truyền sâu rộng về công tác bảo tồn văn hóa truyền thống gắn với việc triển khai thực hiện Nghị định.

Đơn vị chủ trì: Phòng Thông tin – Báo chí – Xuất bản

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thời gian: Trong Quý III năm 2026 và duy trì tuyên truyền thường xuyên

2. Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 269/2026/NĐ-CP

Hướng dẫn cụ thể việc áp dụng các tiêu chí tại Điều 5, Điều 6 và Điều 7; các biểu mẫu tại Phụ lục kèm theo Nghị định và các yêu cầu về tài liệu, hình ảnh, dữ liệu minh chứng, bản đồ hoặc tài liệu mô tả phạm vi không gian; Hướng dẫn phương thức lấy ý kiến cộng đồng để các địa phương triển khai thực hiện bảo đảm thống nhất, không chồng chéo.

Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý Văn hóa

Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thời gian: Trong Quý III năm 2026 và duy trì tuyên truyền thường xuyên.

3. Rà soát, tham mưu hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý và các cơ chế, chính sách hiện hành của địa phương liên quan đến lĩnh vực văn hóa dân tộc để đối chiếu, đánh giá tính tương thích với quy định tại Nghị định số 269/2026/NĐ-CP.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với dự án phục hồi, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số do tổ, nhóm cộng đồng thực hiện.

- Tham mưu xây dựng quy định mức hỗ trợ đối với chủ thể văn hóa nông cốt, chủ thể văn hóa kế cận tham gia các hoạt động phục hồi, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Quản lý Văn hóa.

Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh.

Thời gian: Hoàn thành công tác rà soát trong Quý IV/2026; tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới theo lộ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Hướng dẫn lập hồ sơ, thẩm định và phê duyệt các danh mục quản lý

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị phê duyệt Danh mục văn hóa truyền thống có nguy cơ mai một; Danh mục không gian văn hóa truyền thống cần bảo tồn; Danh sách chủ thể văn hóa nòng cốt và chủ thể văn hóa kế cận theo tiêu chí quy định tại Nghị định số 269/2026/NĐ-CP.

- Tiếp nhận, tổng hợp, tổ chức rà soát, thẩm định hồ sơ do các địa phương gửi về; tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt các Danh mục, Danh sách nêu trên và thực hiện đăng tải công khai toàn văn theo đúng quy định.

Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý Văn hóa.

Đơn vị phối hợp: Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thời gian: Tiếp nhận hồ sơ rà soát của các địa phương trước ngày 18/9/2026; thực hiện các bước thẩm định, trình phê duyệt trong Quý IV/2026.

5. Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm công tác quản lý nhà nước về văn hóa dân tộc từ cấp tỉnh đến cấp xã, phường.

- Tổ chức các buổi đối thoại, phổ biến chính sách, hướng dẫn kỹ năng thực hành, truyền dạy và giải đáp các khó khăn, vướng mắc cho nghệ nhân, người có uy tín, ban chủ nhiệm các câu lạc bộ văn hóa dân gian tại các khóm, ấp, phum, sóc.

Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý Văn hóa.

Đơn vị phối hợp: Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Văn hóa – Nghệ thuật tỉnh, Bảo tàng tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thời gian: Hằng năm

6. Kiểm tra, giám sát và tổng hợp kết quả thi hành

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật và việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động bảo tồn, phục hồi văn hóa truyền thống tại các địa phương, đơn vị.

- Kịp thời ghi nhận, hướng dẫn giải quyết các vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình áp dụng chính sách đặc thù tại cơ sở.

- Tổng hợp tình hình thực hiện, tham mưu xây dựng báo cáo định kỳ hoặc đột xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý Văn hóa.

Đơn vị phối hợp: Phòng Kế hoạch - Tài chính, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thời gian: Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho sự nghiệp văn hóa hằng năm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; lồng ghép trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; ngân sách các địa phương và các nguồn huy động tài trợ, đóng góp hợp pháp khác theo quy định.

- Phòng Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Quản lý Văn hóa

- Là đơn vị đầu mối, chịu trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở và các địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch này.

- Chủ trì phối hợp thẩm định các hồ sơ, danh mục do địa phương đề xuất; tham mưu Lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt các chính sách, danh mục theo thẩm quyền; tổng hợp báo cáo định kỳ trước ngày **15 tháng 11 hằng năm**.

2. Phòng Thông tin – Báo chí – Xuất bản:

Chủ trì phối hợp với Báo và Phát thanh – Truyền hình tỉnh An Giang, Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã (chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tại địa phương) tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền Nghị định số 269/2026/NĐ-CP, các quy định pháp luật có liên quan. Trong đó, tập trung tuyên truyền các nội dung Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với chủ thể văn hóa nòng cốt, chủ thể văn hóa kế cận tham gia các hoạt động phục hồi, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số theo quy định.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Quản lý Văn hóa và các cơ quan chức năng nghiên cứu, xây dựng dự thảo văn bản tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho dự án bảo tồn của tổ, nhóm cộng đồng và mức hỗ trợ cho chủ thể văn hóa nòng cốt, kế cận.

- Tham mưu bố trí ngân sách hằng năm để triển khai các nhiệm vụ của Sở; hướng dẫn kiểm tra việc sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định tài chính hiện hành.

4. Bảo tàng tỉnh phối hợp Ban Quản lý Di tích tỉnh

Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức rà soát, kiểm kê và thống kê thực trạng văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số; lập Danh mục văn hóa truyền thống có nguy cơ mai một, Danh mục không gian văn hóa truyền thống cần bảo tồn và Danh sách chủ thể văn hóa nòng cốt, chủ thể văn hóa kế cận. Phối hợp Phòng Quản lý Văn hóa rà soát, xem xét hồ sơ theo quy định.

5. Trung tâm Văn hóa - Nghệ thuật tỉnh, Đoàn Nghệ thuật Khmer An Giang, Thư viện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị để tổ chức các hoạt động trưng bày, triển lãm, tuyên truyền cổ động trực quan, sưu tầm, số hóa văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với việc triển khai Nghị định.

6. Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức rà soát, thống kê, lập hồ sơ đề nghị phê duyệt Danh mục văn hóa truyền thống có nguy cơ mai một, Danh mục không gian văn hóa cần bảo tồn và Danh sách chủ thể văn hóa nòng cốt, kế cận trên địa bàn theo đúng tiêu chí, trình tự quy định tại Nghị định; gửi hồ sơ về Sở Văn hóa và Thể thao (thông qua Phòng Quản lý Văn hóa) trước ngày **18/9/2026** để tổng hợp.

- Hướng dẫn tổ, nhóm cộng đồng xây dựng, hoàn thiện hồ sơ đề xuất dự án phục hồi, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống; tham mưu tổ chức thẩm định, đánh giá hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

- Chủ trì tham mưu xây dựng hoặc lồng ghép các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số; chú trọng hoạt động truyền dạy, thực hành, số hóa, quảng bá, phát triển chủ thể văn hóa tiềm năng và xây dựng không gian trải nghiệm văn hóa phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn, thẩm định và phê duyệt các dự án bảo tồn văn hóa do tổ, nhóm cộng đồng thực hiện tại địa phương.

- Cân đối, bố trí ngân sách cấp xã và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để hỗ trợ các hoạt động bảo tồn văn hóa tại cơ sở.

7. Chế độ thông tin, báo cáo:

- **Trước ngày 15 tháng 11 hàng năm**, các đơn vị, địa phương báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị định về Sở Văn hóa và Thể thao theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa và Thể thao (qua Phòng Quản lý văn hóa) để tổng hợp, báo cáo Ban Giám đốc Sở trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở: Tư pháp, Tài chính, Dân tộc và Tôn giáo;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLVH, ltskha.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Diệp Mai